

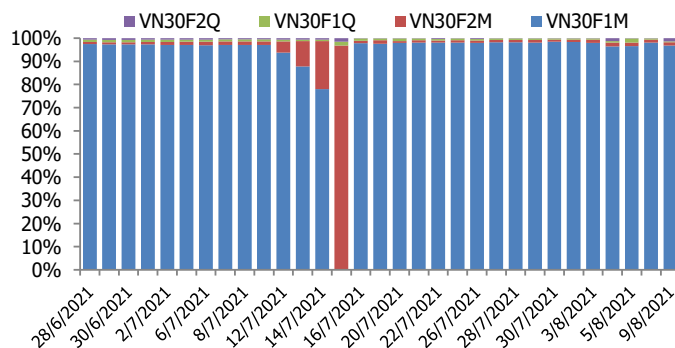
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	10	1500.50	39,499
VN30F2109	16/9/2021	38	1498.90	567
VN30F2112	16/12/2021	129	1500.00	198
VN30F2203	17/3/2022	220	1499.00	547

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,6 đến 27,6 điểm, cao hơn mức tăng 21,04 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +2,67 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +1,07 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay tiếp tục giảm 8% so với phiên liền trước, đạt 198.342 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Thị trường cơ sở có một phiên tăng điểm phản ánh tâm lý có sự đảo chiều nhanh chóng, điều mà các yếu tố cơ bản và kỹ thuật không thể theo kịp. Nhìn một cách tổng thể, phiên thăng hoa ngày hôm nay có thể mang lại rất nhiều cảm xúc vì trước khi giao dịch diễn ra, đa số các phân tích đều thiên về việc thị trường cần có một nhịp điều chỉnh 1-2 phiên trước khi tìm lại đà tăng. Về kỹ thuật, thị trường vẫn đang trong nhịp phục hồi để tìm về đỉnh cũ, những ngưỡng cản mạnh vẫn còn đó mà trước mắt là ở vùng 1360-1380 điểm với VN-Index.
- Vẫn giữ quan điểm như các bản tin trước, cả VN30 và VN30F1M đang khá tương đồng về mặt mô hình trong ngắn hạn. Về kỹ thuật, sau khi "breakout" khỏi kháng cự mạnh ở khu vực 1478-1481 điểm, giá mục tiêu ngắn hạn của mô hình có thể ở ngưỡng 1508-1520 điểm. Vì thế chiến lược phái sinh tiếp tục nắm giữ và Long. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1512; 1520; 1524 và 1538 điểm. Chiến lược giao dịch trong ngắn hạn là nắm giữ vị thế Long đối với HĐTL VN30F2108, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1488 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng theo Daily được duy trì. Kế hoạch Long mới HĐTL tháng 8 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1495– 1498 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1508-1512 hoặc cao hơn vùng 1520-1524 điểm.

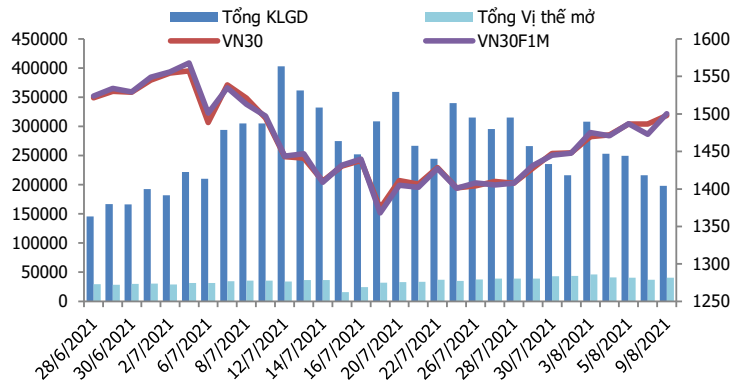
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long đối với HĐTL VN30F2108, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1488 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

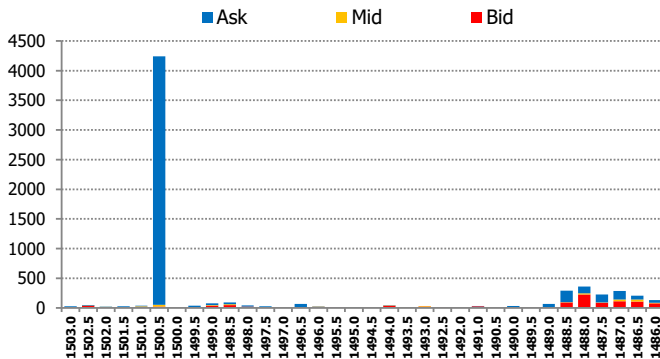
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1500.5	1.87	197,791	-8.4	39,499	8.0
VN30F2109	1498.9	1.82	476	16.7	567	23.0
VN30F2112	1500.0	1.85	38	2.7	198	-5.7
VN30F2203	1499.0	1.12	37	85.0	547	1089.1
Tổng			198,342	-8.3	40,811	9.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



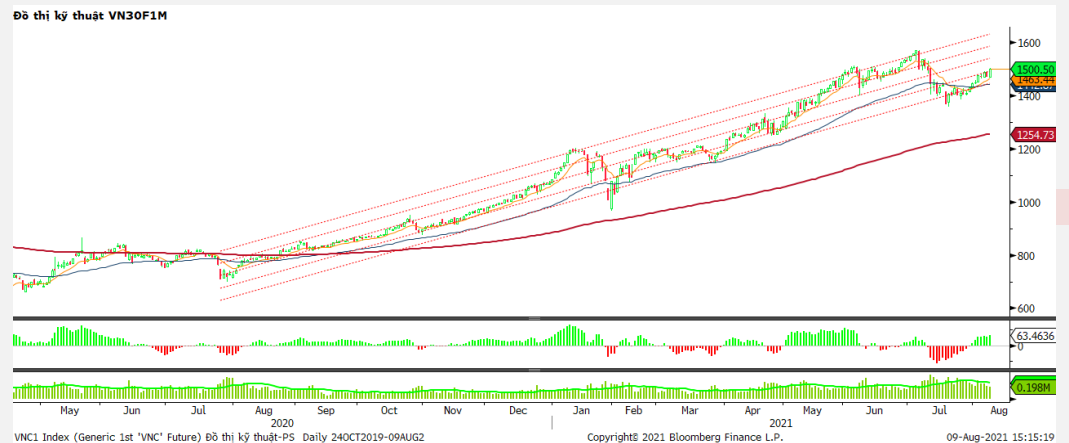
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,6 đến 27,6 điểm, cao hơn mức tăng 21,04 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 198.342 hợp đồng, giảm 8,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 197.791 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1498,36 điểm (thấp hơn 2,14 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1499,85 điểm (+0,95 điểm), VN30F2112 là 1504,68 điểm (+4,68 điểm) và VN30F2203 là 1509,54 điểm (+10,54 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

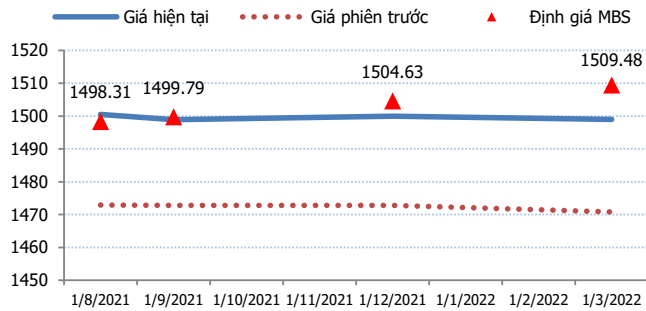
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1495-1498	1481-1485	1458-1463
Kháng cự	1508-1512	1520-1524	1530-1543

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	-0.10	-1.5	-1.74
VN30F1Q - VN30F1M	-0.5	-0.10	-0.4	-3.72
VN30F1Q - VN30F2M	1.1	0.00	1.1	-1.98
VN30F2Q - VN30F1M	-1.5	-2.10	0.6	-4.2
VN30F2Q - VN30F2M	0.1	-2.00	2.1	-2.46
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	-2.00	1	-0.48

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



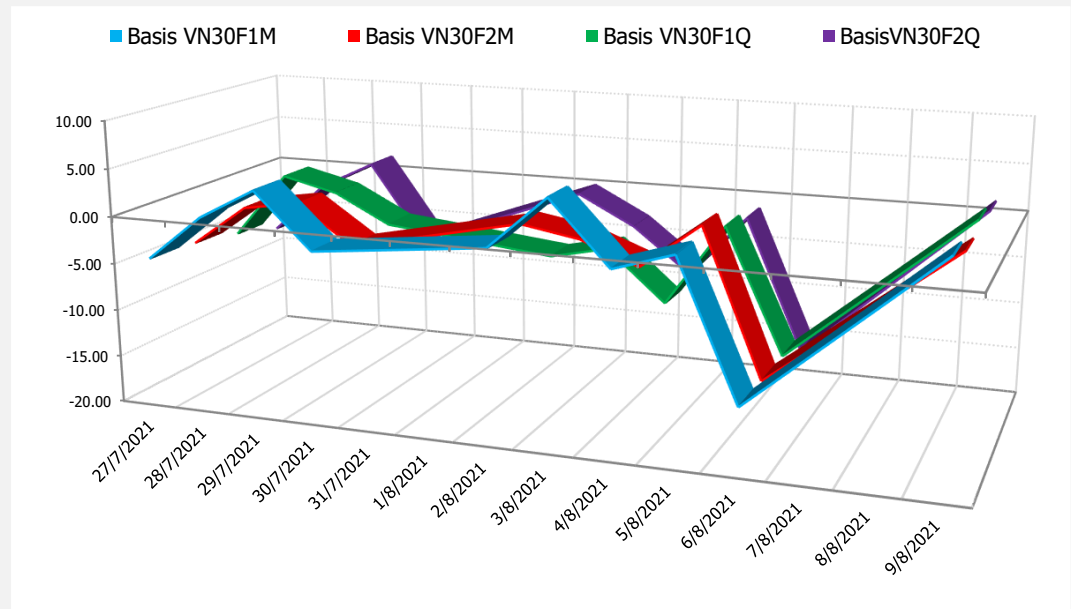
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

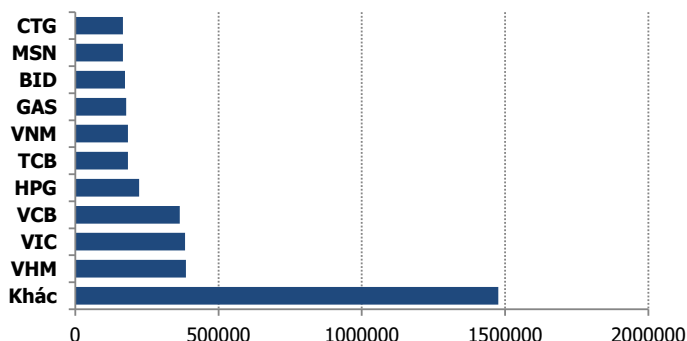
- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch đầu tuần với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 16,6 đến 27,6 điểm, cao hơn mức tăng 21,04 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +2,67 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +1,07 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng co hẹp, hiện nằm trong khoảng -1,6 điểm đến +1,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2109-VN30F2108) giảm xuống -1,6 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

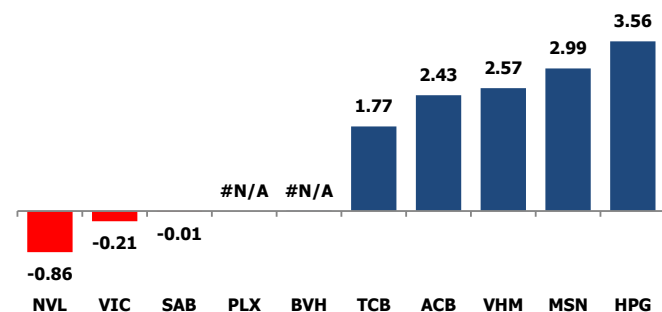


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1359.86	1497.83
Thay đổi	18.41	21.04
%Chg	1.37	1.42
YTD	23.19	39.88
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,118.59	3,883.13
P/E	17.11	15.79
P/B	2.72	3.13

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Các chỉ số của thị trường tăng điểm tích cực trong phiên giao dịch đầu tuần nhờ lực mua xuất hiện mạnh ở nhóm cổ phiếu Large Cap. Rổ VN30, có 26 mã tăng, 3 mã giảm và 1 mã đứng giá. Tuy đã thu hẹp sắc xanh trước đó nhưng SSI vẫn là mã dẫn đầu nhóm này khi tăng trên 5%. MSN vượt trên 4% đứng ở vị trí thứ 2. Đứng ở những vị trí tiếp theo lần lượt là VHM, GVR, ACB, HPG, VRE, KDH,... Trong khi đó, NVL, VIC và SAB là những mã dừng chân trong sắc đỏ. PLX là mã đứng giá duy nhất của nhóm trong phiên hôm nay.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 21,04 điểm (+1,42) lên 1497,83 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 219,2 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 11.534 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại hôm nay ghi nhận giá trị mua ròng trên toàn thị trường đạt hơn 114 tỷ đồng, trong đó VHM là cổ phiếu thu hút được dòng vốn của nhà đầu tư ngoại lớn nhất. Xếp tiếp theo lần lượt là chứng chỉ quỹ FUEVFNVD (71 tỷ đồng), STB (51 tỷ đồng), SSI (49 tỷ đồng), PLX (24 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,359.86	1.37	17.11	23.19
Dow Jones	35,101.85	(0.30)	21.62	14.69
S&P500	4,432.35	(0.09)	27.12	18.00
Nikkei 225	27,956.05	0.49	16.74	1.87
Shanghai	3,494.64	1.05	15.93	0.62
DAX	15,745.41	(0.10)	18.64	14.77
Vàng	1,730.90	0.06		(8.82)
Dầu WTI	66.84	0.54		37.76

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 09/08/2021			
Trung Quốc- CPI	1.10%	0.80%	1.00%
Thứ Ba - 10/08/2021			
Triển vọng năng lượng ngắn hạn EIA			
Thứ Tư - 11/08/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.90%	0.40%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.626M		-3.102M
Thứ Năm - 12/08/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	385K	375K	
Thứ Sáu - 13/08/2021			
Thứ Hai - 16/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ trái chiều do lo ngại về triển vọng tăng trưởng toàn cầu. Chỉ số Dow Jones giảm 106,66 điểm xuống 35.101,85 điểm, tương đương 0,3%. S&P 500 giảm 0,1% và chốt phiên ở mức 4.432,35 điểm. Trong khi đó, Nasdaq Composite tăng 0,16% lên 14.860,18 điểm.
- Giá dầu giảm hơn 2% xuống mức thấp nhất trong 3 tuần, do USD mạnh lên và những lo ngại về hạn chế mới liên quan tới virus corona ở Châu Á đặc biệt là Trung Quốc có thể làm chậm lại sự phục hồi nhu cầu nhiên liệu toàn cầu. Chốt phiên 9/8 đầu thô Brent giảm 1,66 USD hay 2,4% xuống 69,04 USD/thùng. đầu thô WTI giảm 1.8 USD hay 2.6% xuống 66.48 USD.
- Vàng giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 4 tháng do số liệu việc làm của Mỹ mạnh mẽ thúc đẩy dự đoán về việc Cục dự trữ Liên bang sẽ sớm cắt giảm các biện pháp hỗ trợ kinh tế. Vàng giao ngay giảm 2,1% xuống 1.725,96 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa giảm 2,1% xuống 1.726,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, MSN và VHM là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 3,56 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.07	49,700	2.69	3.65%	1485.683	3.56	12.25	3.37
TCB	Banks	8.88	52,500	1.35	2.73%	788.587	1.77	12.89	2.34
VIC	Real Estate Management & Development	7.99	113,100	-0.18	1.88%	362.29	-0.21	52.01	4.74
VPB	Banks	7.22	61,000	0.66	2.17%	534.773	0.71	13.18	2.67
ACB	Banks	6.22	36,500	2.67	4.84%	696.453	2.43	11.43	2.60
VHM	Real Estate Management & Development	5.76	117,400	3.07	3.44%	732.288	2.57	14.91	4.24
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.58	97,500	0.93	1.88%	285.026	0.77	23.76	5.28
VNM	Food Products	5.44	87,700	0.57	1.03%	238.491	0.47	18.73	5.85
MBB	Banks	4.61	29,900	0.84	2.75%	380.69	0.58	11.17	2.20
MSN	Food Products	4.32	141,000	4.83	5.22%	209.929	2.99	110.07	10.24
NVL	Real Estate Management & Development	4.06	106,000	-1.40	1.51%	420.846	-0.86	34.36	4.89
MWG	Specialty Retail	3.98	173,800	1.34	2.77%	109.677	0.79	19.20	4.78
STB	Banks	3.90	30,700	1.32	2.33%	637.312	0.76	20.53	1.86
VCB	Banks	2.98	98,300	0.20	1.23%	120.613	0.09	17.22	3.61
HDB	Banks	2.94	35,500	1.43	2.60%	90.921	0.62	11.49	2.30
VJC	Airlines	2.40	119,500	1.79	3.19%	71.985	0.63	52.97	4.28
SSI	Capital Markets	1.87	59,300	5.14	7.31%	1338.262	1.37	21.36	3.36
CTG	Banks	1.85	34,550	1.17	1.91%	530.487	0.32	9.36	1.82
TPB	Banks	1.71	35,900	1.13	2.72%	128.281	0.29	9.42	2.06
VRE	Real Estate Management & Development	1.55	28,600	2.33	2.86%	192.821	0.53	24.33	2.16
PDR	Capital Markets	1.35	93,600	0.11	1.50%	275.622	0.02	34.67	8.56
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.30	96,500	0.31	1.67%	40.67	0.06	19.40	3.81
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	42,350	2.29	2.29%	154.406	0.43	21.76	3.12
SAB	Food Products	0.81	155,100	-0.06	1.23%	23.197	-0.01	20.51	5.01
GAS	Gas Utilities	0.66	93,000	0.65	2.75%	96.996	0.06	23.57	3.53
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.63	52,900	0.00	2.12%	90.197	0.00	18.15	2.81
BID	Banks	0.52	43,150	0.58	1.89%	74.709	0.05	21.07	2.20
GVR	Real Estate Management & Development	0.42	35,200	2.92	3.97%	178.001	0.18	32.27	2.94
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.39	11,150	1.36	2.75%	73.312	0.08	10.75	0.90
BVH	Beverages	0.30	53,900	0.19	2.07%	39.561	0.01	21.15	1.95

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn